ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHƯỢNG TIẾN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 627/BC-UBND	*Phượng Tiến, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Sơ kết 03 năm thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030"

Thực hiện Công văn số 3533/STP-PBGDPL ngày 26/10/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" và báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án;

Ủy ban nhân dân xã Phượng Tiến báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh Thái Nguyên và Sở Tư pháp về triển khai Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030", UBND xã Phượng Tiến đã chủ động bà hành Kế Hoạch triển khai thực hiện khai Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án gắn với việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

UBND xã đã chỉ đạo công chức phụ trách công tác Tư pháp - Hộ tịch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác hòa giải ở cơ sở; thường xuyên hướng dẫn, theo dõi hoạt động của các tổ hòa giải, kịp thời nắm bắt tình hình phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp trong Nhân dân để chủ động thực hiện các biện pháp hòa giải phù hợp.

Công tác triển khai thực hiện Đề án được lồng ghép với các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

2. Công tác kiểm tra, sơ kết, biểu dương, khen thưởng

UBND xã quan tâm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án gắn với nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở; chú trọng nắm bắt tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ hòa giải, việc thực hiện nhiệm vụ của

hòa giải viên, cũng như những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Qua đó, kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót và đề ra giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

UBND xã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở thông qua công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, việc tiếp nhận và giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư.

Việc sơ kết, đánh giá hoạt động hòa giải ở cơ sở được thực hiện lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp và hoạt động tổng kết công tác tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm.

Trong thời gian thực hiện Đề án, việc biểu dương, ghi nhận những cá nhân có đóng góp tích cực cho công tác hòa giải ở cơ sở chủ yếu được thực hiện thông qua các hình thức động viên, khích lệ tại địa phương. Công tác khen thưởng chuyên đề đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án chưa được tổ chức riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Thực hiện chỉ đạo điểm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại địa phương

Xã Phượng Tiến không thuộc địa phương được lựa chọn thực hiện hoạt động chỉ đạo điểm của Bộ Tư pháp và của tỉnh Thái Nguyên. Do đó, nội dung này không thực hiện.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Đề án, UBND xã đã chủ động tiếp thu các mô hình, kinh nghiệm phù hợp trong công tác hòa giải ở cơ sở để vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên

UBND xã quan tâm lựa chọn, phát huy vai trò của công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp - hộ tịch, tuyên truyền viên pháp luật và các cá nhân có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở để tham gia hướng dẫn, truyền đạt kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.

Việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện chủ yếu thông qua các lớp tập huấn, hội nghị do cơ quan cấp trên tổ chức; đồng thời tự nghiên cứu các văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ có liên quan.

3. Xây dựng, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

3.1. Kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên

UBND xã thường xuyên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các thôn quan tâm rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Việc lựa chọn hòa giải viên bảo đảm ưu tiên những người có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cộng đồng dân cư, có khả năng vận động, thuyết phục và am hiểu phong tục, tập quán, đời sống của Nhân dân tại địa bàn.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới, UBND xã tiếp tục rà soát tình hình tổ chức, hoạt động của các tổ hòa giải tại các thôn để bảo đảm công tác hòa giải ở cơ sở được duy trì thường xuyên, hiệu quả.

UBND xã Phượng Tiến quan tâm rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở[1] nhằm bảo đảm duy trì hoạt động hòa giải phù hợp với tình hình tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính và các thôn trên địa bàn để nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải, đáp ứng yêu cầu giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư.

- Các hoạt động nâng cao năng lực cho hoà giải viên được triển khai:

+ Quan tâm tạo điều kiện để hòa giải viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ hòa giải do cơ quan cấp trên tổ chức. Qua đó, giúp hòa giải viên nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng tiếp cận, phân tích và xử lý tình huống, vận dụng các quy định pháp luật phù hợp trong quá trình hòa giải các vụ việc phát sinh tại địa phương.

+ Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; khuyến khích hòa giải viên chủ động nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, quan tâm phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần phát huy vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở trong giữ gìn đoàn kết cộng đồng và bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

+ Chú trọng việc phổ biến, hướng dẫn khai thác và sử dụng các tài liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở, tạo điều kiện để hòa giải viên nghiên cứu, tra cứu và vận dụng các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư.

3.2. Các hoạt động nâng cao năng lực cho hòa giải viên

UBND xã đã tạo điều kiện để hòa giải viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; kỹ năng tiếp nhận, xác minh thông tin; kỹ năng phân tích nguyên nhân mâu thuẫn, tranh chấp; kỹ năng thuyết phục, vận động các bên tự nguyện thỏa thuận, giải quyết mâu thuẫn trên cơ sở pháp luật, đạo đức xã hội và phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng.

UBND xã và công chức phụ trách công tác tư pháp - hộ tịch thường xuyên cung cấp, hướng dẫn hòa giải viên khai thác các văn bản pháp luật, tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật và tài liệu nghiệp vụ phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở

Lãnh đạo UBND xã và công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp được quan tâm tạo điều kiện tham gia các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức.

Thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, năng lực quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp từng bước được nâng cao; góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, hướng dẫn, theo dõi và quản lý hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

5. Truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác truyền thông về hòa giải ở cơ sở được UBND xã triển khai lồng ghép với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hệ thống truyền thanh, các hội nghị tại địa phương và hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng dân cư.

UBND xã quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, trao đổi thông tin, tiếp nhận và triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác hòa giải ở cơ sở. Các văn bản pháp luật, tài liệu tuyên truyền được khai thác, sử dụng phù hợp với điều kiện thực tế nhằm hỗ trợ đội ngũ hòa giải viên nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ.

6. Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

UBND xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Đội ngũ hòa giải viên chủ yếu là những người có uy tín, kinh nghiệm trong cộng đồng dân cư, có tinh thần trách nhiệm và tự nguyện tham gia công tác hòa giải. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đội ngũ hòa giải viên nhận được sự phối hợp, hỗ trợ của cán bộ thôn, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

Việc huy động các nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế; nguồn lực chủ yếu vẫn là sự tham gia, đóng góp về thời gian, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tại địa phương.

7. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

Trong thời gian thực hiện Đề án, UBND xã đã lồng ghép việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về công tác hòa giải ở cơ sở trong các hội nghị, cuộc họp và hoạt động chuyên môn có liên quan.

Thông qua hoạt động thực tiễn, các hòa giải viên có điều kiện trao đổi về kỹ năng xử lý các tình huống, những khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm trong quá trình giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã chưa tổ chức riêng hội thi hòa giải viên giỏi.

8. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở được bố trí và sử dụng theo quy định hiện hành, gắn với kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các nhiệm vụ có liên quan của địa phương.

Do nguồn kinh phí của địa phương còn hạn chế, việc tổ chức các hoạt động riêng, chuyên sâu để thực hiện Đề án còn gặp khó khăn. UBND xã chủ yếu lồng ghép các hoạt động thực hiện Đề án với các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ khác nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sau 03 năm triển khai thực hiện Đề án, công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Phượng Tiến tiếp tục nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

Đội ngũ hòa giải viên từng bước được củng cố, kiện toàn; kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải từng bước được nâng cao. Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong cộng đồng dân cư ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài, giữ gìn tình đoàn kết trong Nhân dân, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự và ổn định xã hội tại địa phương.

Việc lồng ghép công tác hòa giải ở cơ sở với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân và phát huy vai trò của cộng đồng trong giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp.

Đội ngũ hòa giải viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của công tác hòa giải ở cơ sở, đặc biệt đối với các vụ việc liên quan đến đất đai, hôn nhân và gia đình, dân sự và các lĩnh vực pháp luật khác, đội ngũ hòa giải viên vẫn cần tiếp tục được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và nâng cao kỹ năng hòa giải, kỹ năng xử lý tình huống.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

Một số hòa giải viên chưa được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu; kiến thức pháp luật và kỹ năng xử lý các tình huống phức tạp còn có mặt hạn chế.

Nội dung, hình thức bồi dưỡng cho hòa giải viên chưa thật sự đa dạng; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hòa giải ở cơ sở còn gặp khó khăn do điều kiện, khả năng tiếp cận công nghệ của một số hòa giải viên.

Nguồn kinh phí dành cho công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu và các hoạt động nâng cao năng lực cho hòa giải viên.

b) Nguyên nhân

Nguồn lực đầu tư cho công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế, trong khi yêu cầu về kiến thức pháp luật và kỹ năng của hòa giải viên ngày càng cao.

Đội ngũ hòa giải viên chủ yếu hoạt động trên tinh thần tự nguyện, kiêm nhiệm nhiều công việc; điều kiện, thời gian dành cho việc nghiên cứu, cập nhật kiến thức pháp luật và tham gia các hoạt động bồi dưỡng còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2027-2030

1. Mục tiêu

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030"; xây dựng đội ngũ hòa giải viên có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cộng đồng, có kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở, góp phần giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, giữ gìn đoàn kết, ổn định xã hội và hạn chế các vụ việc phát sinh thành tranh chấp phức tạp.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chú trọng lựa chọn những người có phẩm chất đạo đức, uy tín, kiến thức pháp luật và kỹ năng vận động, thuyết phục.

Tạo điều kiện để hòa giải viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải; chú trọng các lĩnh vực pháp luật thường phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp tại cơ sở.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu pháp luật và các phương tiện thông tin phù hợp để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ hòa giải viên.

Đẩy mạnh sự phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Quan tâm bố trí kinh phí theo khả năng ngân sách và quy định hiện hành; đồng thời lồng ghép các nguồn lực để bảo đảm điều kiện thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, bố trí nguồn lực phù hợp cho công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.

2. Đối với Sở Tư pháp

Tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ, cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và kịp thời thông tin các quy định pháp luật mới liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

Nghiên cứu xây dựng, cung cấp các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tình huống thực tiễn phù hợp với yêu cầu công tác hòa giải tại cơ sở để hỗ trợ đội ngũ hòa giải viên.

3. Đối với các cơ quan, tổ chức có liên quan

Đề nghị các cơ quan, tổ chức tiếp tục phối hợp, hỗ trợ địa phương trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" của UBND xã Phượng Tiến./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHƯỢNG TIẾN T.THÁI NGUYÊN

Nguyễn Mạnh Hùng

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thường trực MTTQ xã;
- Lưu VT.